

TỔNG HỢP CÁC BẢN ÁN HÌNH SỰ VỀ TỘI GIAN LẬN BẢO HIỂM Y TẾ

STT	Số hiệu bản án	Ngày ban hành	Tòa án	TÊN VÀ NỘI DUNG BẢN ÁN	File Bản án đính kèm
1.	92/2024/HS-PT	29/03/2024	TAND cấp cao tại Đà Nẵng	<p>Bản án số 92/2024/HS-PT ngày 29/03/2024 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng</p> <p>Thông tin chung:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cấp xét xử: Phúc thẩm- Loại án: Hình sự- Tòa án xét xử: TAND cấp cao tại Đà Nẵng- Áp dụng án lệ: Không- Thông tin về vụ án: - Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị X. - Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình T. - Chấp nhận nội dung thay đổi kháng cáo của bị cáo Đinh Thị Thục H. - Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2023/HS-ST ngày 20-12-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định về phần Trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đình T và bị cáo Đinh Thị Thục H. <p>Tóm tắt nội dung vụ án:</p> <p>Trung tâm Y tế thành phố Q là đơn vị hành chính sự nghiệp công lập, được thành lập theo Quyết định số 14/QĐ-UB ngày 02-4-1992 của Ủy ban nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định. Giai đoạn (từ ngày 11-9-2015 đến ngày 30-9-2018), ông Đỗ Tiến D giữ chức vụ Giám đốc Trung tâm, Trần Ngọc C1 là Trưởng phòng Tài chính kế toán.</p> <p>Ngày 20-8-2007, Trung tâm Y tế T - Vật lý trị liệu - PHC (gọi tắt là K) có nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh trong lĩnh vực y học cổ truyền và phục hồi chức năng, điều trị các bệnh nhân mãn tính về cơ xương khớp, vật lý trị liệu. Ngày 29-12-2017, Trung tâm Y tế ký Hợp đồng với Bảo hiểm xã hội thành phố Q về việc khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người có Bảo hiểm Y tế và được thanh toán chế độ bảo hiểm theo quy định. Theo chủ trương cho các đơn vị sự nghiệp có thu xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ của Bộ T13, Trung tâm Y tế thành phố ban hành Quyết định số 203/QĐ-TTYT ngày 31-01-2018, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và</p>	https://drive.google.com/file/d/1T7OL1y2iMfJA7mt4fC-w5jC2dLOvyXUL/view?usp=sharing

phương án chi trả tiền lương tăng thêm nhằm động viên, khuyến khích các Bác sĩ và nhân viên làm việc tại Trung tâm Y tế trong đó có K1 Đông y.

Năm 2017, Phạm Thị X là công nhân của Công ty Cổ phần G2 có quen biết với Bác sĩ điều trị là Đinh Thị Thục H làm việc tại K Đông y thuộc Trung tâm Y tế T, nên khi có một số công nhân cùng làm ở Công ty giấy hỏi X “Có quen ai làm Bác sĩ điều trị tại Trung tâm thì xin dùm giấy ra viện để nộp cho Công ty xin nghỉ, mà không bị trừ lương và làm thủ tục thanh toán tiền BHXH ốm đau tại Công ty”, thì X đồng ý và X đã gặp Đinh Thị Thục H (Bác sĩ điều trị) nhờ xin Giấy ra viện cho các công nhân Công ty giấy, được H đồng ý. Do đó, từ tháng 01-2018 đến tháng 9-2018, Phạm Thị X đã giúp 23 công nhân của Công ty giấy làm thủ tục nhập viện không để có Giấy ra viện.

Ngày 18-5-2022, Giám định viên tư pháp thuộc Bảo hiểm xã hội B1 đã giám định và kết luận: 125 hồ sơ bệnh án điều trị nội trú không gây thiệt hại gây thiệt hại đến quỹ BHYT, với tổng số tiền là 434.932.476 đồng và thanh toán cho người lao động đã gây thiệt hại đến BHXH, với tổng số tiền là 23.349.400 đồng. Trong đó, có 03 hồ sơ bệnh án không chưa được Bảo hiểm thanh toán và 11 hồ sơ bệnh án có khám và điều trị tại Khoa Đông y, còn lại 111 hồ sơ bệnh án không thực tế bảo hiểm xã hội đã thanh toán cho Trung tâm Y tế thành phố Q gây thiệt hại đến nguồn quỹ BHYT số tiền là 389.399.029 đồng.

Về Trách nhiệm dân sự:

Ngày 17 và ngày 18-01-2023, Trung tâm Y tế thành phố Q đã nộp khắc phục tổng cộng số tiền là 400.147.529 đồng vào tài khoản tạm giữ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B; trong đó: Nguyễn Đình T nộp 45.000.000 đồng, Đinh Thị Thục H nộp 45.000.000 đồng, Nguyễn Thanh T1 nộp 13.000.000 đồng, Nguyễn Thị Thu H4, Ngô Thị Bích L3, Nguyễn Thị Thùy T8 mỗi người nộp 5.250.000 đồng. Trong số tiền mà Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ là 400.147.529 đồng, có 389.399.029 đồng là tiền gây thiệt hại cho quỹ Bảo hiểm y tế; còn lại 10.748.500 đồng là số tiền bệnh nhân chi trả chi phí khám chữa bệnh.

Tòa Sơ thẩm tuyên:

1. Phạm Thị X 09 (chín) tháng tù về tội “Gian lận bảo hiểm y tế”. Thời hạn chấp hành hình tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung: 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.
2. Nguyễn Đình T 06 (sáu) tháng tù về tội “Gian lận bảo hiểm y tế”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung: 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.
3. Đinh Thị Thục H 03 (ba) tháng tù về tội “Gian lận bảo hiểm y tế”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung: 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

4. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo: Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Thị Thu H4, Nguyễn Thị Thùy T8, Ngô Thị Bích L3; quyết định về trách nhiệm dân sự; án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Toà án phúc thẩm tuyên:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị X.
2. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình T.
3. Chấp nhận nội dung thay đổi kháng cáo của bị cáo Đinh Thị Thục H.
4. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2023/HS-ST ngày 20-12-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định về phần Trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đình T và bị cáo Đinh Thị Thục H.
 - Phạm Thị X 09 (chín) tháng tù về tội “Gian lận bảo hiểm y tế”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án. Phạt bổ sung: 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.
 - Nguyễn Đình T 06 (sáu) tháng tù về tội “Gian lận bảo hiểm y tế” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Phạt bổ sung: 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước; bị cáo đã nộp tiền phạt tại Biên lai thu tiền số 0001248 ngày 28-3-2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định.
 - Đinh Thị Thục H 03 (ba) tháng tù về tội “Gian lận bảo hiểm y tế” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Phạt bổ sung: 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước; bị cáo đã nộp tiền phạt tại Biên lai thu tiền số 0001249 ngày 28-3-2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định.

Cơ sở pháp lý:

1. Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017: điểm d khoản 2 Điều 215; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54
2. Bộ luật tố tụng hình sự 2015: điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356 và điểm e khoản 1 Điều 357
3. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2.	18/2023/ HS-PT	13/07/2023	TAND tỉnh Yên Bái	<p>Bản án số 18/2023/HS-PT ngày 13/07/2023 của TAND tỉnh Yên Bái</p> <p>Thông tin chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấp xét xử: Phúc thẩm - Loại án: Hình sự - Tòa án xét xử: TAND tỉnh Yên Bái - Áp dụng án lệ: Không - Thông tin về vụ án: 1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn G. 2. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn G; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2023/HS-ST ngày 17-4-2023 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái. <p>Tóm tắt nội dung vụ án:</p> <p>Bệnh viện Giao thông vận tải Yên Bái (Viết tắt là Bệnh viện GTVT) là Bệnh viện đa khoa hạng III, là đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Cục Y tế Giao thông vận tải Có chức năng khám chữa bệnh, phòng bệnh, phục hồi chức năng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan, đơn vị thuộc ngành Giao thông vận tải và các đối tượng khác theo quy định.</p> <p>Năm 2017, Bệnh viện Giao thông vận tải được giao tự chủ. Từ năm 2017 đến năm 2020, Bệnh viện GTVT và Bảo hiểm xã hội tỉnh Yên Bái đã ký kết hợp đồng KCB bảo hiểm y tế theo từng năm. Tổng số tiền chi phí KCB thanh toán BHYT mà Bệnh viện đã đề nghị BHXH tỉnh Yên Bái thanh toán từ năm 2017 đến năm 2020 là 28.857.988.741 đồng, số tiền đã được thanh toán là 24.038.614.676 đồng, số tiền xuất toán là 1.988.727.305 đồng, số tiền chưa được thanh toán là 2.830.646.760 đồng.</p> <p>Từ năm 2017 đến năm 2020, Bệnh viện GTVT gặp nhiều khó khăn, do có ít bệnh nhân đến KCB, dẫn đến nguồn thu không đảm bảo chi trả lương cho cán bộ nhân viên cũng như chi trả các chi phí khác để duy trì hoạt động. Do đó, tại các buổi giao ban triển khai công tác đầu năm của Bệnh viện GTVT, Nguyễn Văn G - Giám đốc Bệnh viện đã phân công, giao chỉ tiêu công tác cụ thể trong năm cho từng khoa, phòng chuyên môn; trong đó: Giao chỉ tiêu về số lượng bệnh nhân đến KCB; chỉ tiêu bệnh nhân nằm điều trị. Mục đích là để đảm bảo số lượng bệnh nhân đến KCB và nguồn thu cho Bệnh viện.</p> <p>Trong quá trình kiểm tra, đôn đốc trực tiếp tại các khoa, phòng, Nguyễn Văn G cũng chỉ đạo và yêu cầu các cán bộ của Bệnh viện phải hoàn thiện đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách, giấy tờ liên quan để hợp thức hóa với nội dung được lập không (Không đúng thực tế phát sinh) như: Thẻ hiện trên sổ theo dõi khám bệnh là có bệnh nhân đến khám, thẻ hiện trên sổ điều trị tại khoa là có bệnh nhân điều trị... để tránh bị cơ quan bảo hiểm phát hiện, xuất toán trong quá trình giám định BHYT, cũng như tránh để các cơ quan chức năng phát hiện trong quá</p>	<p>https://drive.google.com/file/d/1doshV5-MXNZA086TDdjVZbcwEWSKcz0r/view?usp=sharing</p>
----	-------------------	------------	-------------------------	--	--

trình thanh tra, kiểm tra. Thực hiện theo sự chỉ đạo của Nguyễn Văn G, tại các buổi giao ban của khoa do mình phụ trách, Đặng Thanh A, Nguyễn Thị I, Nguyễn Mai C, Trần Thị Hồng P, Hà Thị Hồng N đã truyền đạt lại toàn bộ nội dung ý kiến chỉ đạo của G tới các bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng và yêu cầu họ phải thực hiện theo sự chỉ đạo của lãnh đạo Bệnh viện. Mục đích là để hoàn thành chỉ tiêu công tác về số lượng bệnh nhân đến KCB và số lượng bệnh nhân nằm điều trị tại Bệnh viện.

Kết quả điều tra xác định: Trong thời gian từ năm 2017 đến năm 2020, Nguyễn Văn G đã chỉ đạo, cùng thực hiện với Đặng Thanh A, Hà Thị Hồng N, Nguyễn Mai C, Nguyễn Thị I, Trần Thị Hồng P, Nguyễn Xuân X và một số cán bộ của Bệnh viện GTVT lập không 1.438 hồ sơ bệnh án

Tại Kết luận giám định ngày 19-9-2021 và Bản Kết luận giám định bổ sung ngày 04-11-2021 của Trung tâm Giám định BHYT và Thanh toán đa tuyến thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã kết luận: hành vi lập không hồ sơ bệnh án của các đối tượng liên quan đã gây thiệt hại cho quỹ BHYT số tiền là 680.891.953 đồng, vi phạm các quy định tại khoản 10 Điều 6 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; khoản 6 Điều 11 của Luật Bảo hiểm y tế. Số tiền tương ứng với hành vi sai phạm của các đối tượng có liên quan gây ra

Tòa Sơ thẩm tuyên:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn G, Đặng Thanh A, Hà Thị Hồng N, Nguyễn Mai C, Nguyễn Thị I, Trần Thị Hồng P và Nguyễn Xuân X phạm tội “Gian lận bảo hiểm y tế”.
2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giam (Từ ngày 16-6-2021 đến ngày 24-12-2021). Cấm đảm nhiệm chức vụ liên quan lĩnh vực y tế với thời hạn 02 năm.
3. Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác trong vụ án, về xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo, quyền yêu cầu thi hành án theo quy định của pháp luật và kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố YB, tỉnh Yên Bái tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý trách nhiệm của các cán bộ Bệnh viện GTVT có liên quan, các giám định viên của BHXH tỉnh Yên Bái thực hiện việc giám định BHYT tại Bệnh viện GTVT, kiến nghị BHXH Việt Nam xem xét sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy định số: 1456/QĐ-BHXH ngày 01-12-2015 nhằm khắc phục, phòng ngừa tội phạm có liên quan đến lĩnh vực BHYT.

Toà án phúc thẩm tuyên:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn G.
2. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn G; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm

				<p>số: 16/2023/HS-ST ngày 17-4-2023 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái như sau:</p> <p>3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “ Gian lận bảo hiểm y tế”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giam (Từ ngày 16-6-2021 đến ngày 24-12-2021). Cấm đảm nhiệm chức vụ liên quan lĩnh vực y tế với thời hạn 02 năm.</p> <p>Cơ sở pháp lý:</p> <ol style="list-style-type: none"> Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017: điểm b khoản 3, khoản 4 Điều 215; điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: khoản 1 Điều 348, điểm b, đ khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 356 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. 	
3.	26/2023/HS-PT	14/02/2023	TAND tỉnh Lâm Đồng	<p>Bản án số 26/2023/HS-ST ngày 14/02/2023 của TAND tỉnh Lâm Đồng</p> <p>Thông tin chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> Cấp xét xử: Phúc thẩm Loại án: Hình sự Tòa án xét xử: TAND tỉnh Lâm Đồng Áp dụng án lệ: Không Thông tin về vụ án: Nguyễn Thị V. Gian lận bảo hiểm y tế <p>Tóm tắt nội dung vụ án:</p> <p>Nguyễn Thị V là em chồng của bà Nguyễn Thị Cẩm, sinh năm: 1944; HKTT: 11B Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, thành phố Đà Lạt. Đầu năm 2018, khi Vân đến nhà bà Cẩm chơi thì Vân lén lấy thẻ Bảo hiểm y tế và chứng minh nhân dân của bà Cẩm, với mục đích để khám bệnh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng.</p> <p>Từ tháng 01/2018 đến tháng 3/2021, bà Nguyễn Thị V đã sử dụng thẻ Bảo hiểm y tế và Chứng minh nhân dân lấy được của bà Nguyễn Thị Cẩm để đi khám, chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng. Những lần khám bệnh thông qua chuẩn đoán của bác sĩ, bà Vân đều được kê đơn thuốc uống và không có lần nào được chỉ định thực hiện các biện pháp hỗ trợ chuẩn đoán khác. Toàn bộ số thuốc được Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm</p>	<p>https://drive.google.com/file/d/1imrZS-Pu7bex7eD05uKdOSsXcoOq8P/view?usp=sharing</p>

			<p>Đồng cấp phát bà Vân sử dụng cho bản thân như: Thuốc dị ứng, men tiêu hóa, thuốc khớp, trào ngược dạ dày, thuốc rối loạn tiền đình, thuốc bệnh thận...; còn các loại thuốc khác thì bà Vân chia cho người nhà, người thân quen sử dụng gồm có bà Nguyễn Thị Phú, bà Nguyễn Thị Phương Thảo, ông Nguyễn Văn Nghĩa, ông Nguyễn Minh Cường, bà Nguyễn Thị Hương và một số người khác.</p> <p>Đến tháng 3/2021, khi sự việc bị phát hiện thì Vân đã trả lại thẻ bảo hiểm y tế và giấy chứng minh nhân dân cho bà Cẩm nhưng vì lo sợ nên Vân không đưa trực tiếp cho bà Cẩm mà lại để trên kệ bếp nhà bà Cẩm.</p> <p>Quá trình điều tra xác định: Từ tháng 01/2018 đến tháng 03/2021 bị cáo Nguyễn Thị V đã đến khám tổng cộng 325 lượt tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng, qua đó, tổng số tiền Bảo hiểm xã hội tỉnh Lâm Đồng đã phải thanh toán tiền bảo hiểm y tế cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng là 43.837.679 đồng.</p> <p>Tòa Sơ thẩm tuyên:</p> <ol style="list-style-type: none"> Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị V phạm tội “Gián lận bảo hiểm y tế”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị V 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án. <p>Tòa Phúc thẩm tuyên:</p> <ol style="list-style-type: none"> Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị V phạm tội “Gián lận bảo hiểm y tế”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị V 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (14/02/2023). <p>Cơ sở pháp lý:</p> <ol style="list-style-type: none"> Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017: điểm b khoản 1 Điều 215; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. 	
4.	18/11/2022		<p>Bản án số 114/2022/HS-PT ngày 18/11/2022 của TAND tỉnh Quảng Bình</p> <p>Thông tin chung:</p> <p>- Cấp xét xử: Phúc thẩm</p>	<p>https://drive.google.com/file/d/14mrG8Jpr0OdRo23AIB</p>

114/2022/ HS-PT	TAND tỉnh Quảng Bình	<ul style="list-style-type: none"> - Loại án: Hình sự - Tòa án xét xử: TAND tỉnh Quảng Bình - Áp dụng án lệ: Không - Thông tin về vụ án: Trình Quang L, Đặng Văn C phạm tội "Gian lận bảo hiểm y tế" theo điểm b khoản 1 điều 215. <p>Tóm tắt nội dung vụ án:</p> <p>Vào khoảng 17 giờ ngày 15/02/2022, tại thôn 5, xã K, huyện Q xảy ra va chạm giao thông giữa xe mô tô do Trình Văn H điều khiển với xe mô tô do anh Nguyễn Xuân Q điều khiển. Sau va chạm, Trình Văn H được đưa vào cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực bắc Quảng Bình. Khi biết được thông tin Trình Văn H bị tai nạn, Đặng Văn C và Trình Quang L (là anh rể và em họ của Hùng) cùng nhau vào Bệnh viện đa khoa khu vực bắc Quảng Bình để xem tình hình của H. Khi đến nơi, C và L thấy H bị thương nặng nên đã xin chuyển cho H vào điều trị tại Bệnh viện hữu nghị Việt Nam Cu Ba Đ. Trên đường đi, C gọi điện cho Trần Thị Ng (mẹ của Trình Văn H) hỏi H có thể bảo hiểm y tế không, Ng trả lời là không có. Lúc này Trình Quang L nói mình có thể bảo hiểm y tế và bảo C lấy bảo hiểm y tế của mình để sử dụng khám, chữa bệnh cho H. Do thẻ bảo hiểm y tế của L bị mất nên L bảo với C cứ làm thủ tục nhập viện cho H và khai báo thông tin của Trình Quang H thành tên của Trình Quang L và nói thẻ bảo hiểm để ở nhà sẽ đưa vào nộp sau. Nghe L nói như vậy thì C đồng ý. Lúc đến Bệnh viện hữu nghị Việt Nam Cu Ba Đ, L đứng ngoài đợi còn C trực tiếp đưa H vào nhập viện. Quá trình khai báo thông tin nhập viện, khám, chữa bệnh, đóng tiền tạm ứng viện phí cho Trình Văn H thì Đặng Văn C đều sử dụng thông tin là Trình Quang L.</p> <p>Khoảng 22 giờ cùng ngày, Trần Thị Ng đến bệnh viện để chăm sóc cho H. Khi Ng đến, C đã nói với Ng về việc đã khai báo thông tin nhập viện của H là Trình Quang L nhằm mục đích mượn thẻ bảo hiểm y tế của L để sử dụng trong khám, điều trị bệnh cho H đồng thời bảo Ng nếu bệnh viện có hỏi thông tin thì khai báo thông tin của H là Trình Quang L, Ng đồng ý. Khoảng 23 giờ cùng ngày bệnh viện yêu cầu gia đình bệnh nhân đóng tiền tạm thu viện phí, Ng trực tiếp cầm phiếu thu tiền có tên Trình Quang L đến quầy thu ngân đóng tiền. Sáng ngày 16/02/2022, Trình Quang L đến Cơ quan Bảo hiểm xã hội huyện Q để làm thủ tục cấp lại thẻ bảo hiểm y tế, sáng ngày 17/02/2022, L gửi thẻ bảo hiểm theo xe khách vào cho Ng. Sau khi nhận được thẻ bảo hiểm y tế mang tên Trình Quang L, Ng đưa đến nộp cho cán bộ bệnh viện tại phòng hành chính khoa Ngoại thần kinh. Ngày 18/02/2022, Ng đã nói cho H biết về việc đã sử dụng thẻ bảo hiểm y tế của L trong việc khám, điều trị bệnh cho H và bảo H là có ai hỏi thông tin cá nhân của mình thì nói tên là Trình Quang L, H đồng ý. Khoảng 01 tuần kể từ khi nhập viện, cán bộ bệnh viện yêu cầu Trình Văn H đưa căn cước công dân để kiểm tra. Lúc này, Ng gọi điện cho L đưa căn cước công dân của Linh vào để nộp cho bệnh viện, L trực tiếp đưa căn cước tới</p>	3aHCfb7OUp KOkL/view?u sp=sharing
--------------------	-------------------------------	--	---

				<p>bệnh viện Hữu nghị Việt Nam Cu Ba Đ giao cho Ng, rồi Ng đưa căn cước công dân nộp cho cán bộ Khoa ngoại thần kinh. Ngày 26/02/2022, Ng bị nhiễm Covid-19 nên đã về nhà điều trị, H ở lại bệnh viện một mình, tự chăm sóc bản thân, trực tiếp nhận thuốc điều trị, khai báo thông tin, sử dụng thẻ bảo hiểm y tế mã số 4420363476 của Trình Quang L trong quá trình điều trị. Ngày 03/3/2022, H làm thủ tục xuất viện, sử dụng thẻ bảo hiểm của Trình Quang L, hưởng giảm 80% chi phí điều trị, chiếm đoạt số tiền bảo hiểm y tế là 15.071.145 đồng.</p> <p>Tòa Sơ thẩm tuyên:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tuyên bố các bị Trình Quang L, Đặng Văn C, Tuấn phạm tội “ Gian lận bảo hiểm y tế”. 2. Xử phạt bị cáo Trình Quang L 03 (ba) tháng tù. 3. Xử phạt bị cáo Đặng Văn C 03 (ba) tháng tù. <p>Toà án phúc thẩm tuyên:</p> <p>Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trình Quang L, Đặng Văn C, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm số 47/2022/HSST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình đối với hai bị cáo.</p> <p>Cơ sở pháp lý:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017: điểm b khoản 1 Điều 215; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 56 2. Bộ luật tố tụng hình sự 2015: điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 356 3. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. 	
5.	38/2020/HS-ST	20/08/2020	TAND TP. Bắc Kạn,	<p>Bản án số 38/2020/HS-ST ngày 20/08/2020 của TAND TP. Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn</p> <p>Thông tin chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấp xét xử: Sơ thẩm - Loại án: Hình sự 	https://drive.google.com/file/d/10TOy64vACAPIA-F6t4ZCOXuK27Hf2gpg/view?usp

			<p>tỉnh Bắc Kạn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tòa án xét xử: TAND TP. Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn - Áp dụng án lệ: Không - Thông tin về vụ án: Bị cáo Nông Phúc C và Vũ Thị N - Phạm tội "Gian lận bảo hiểm y tế" <p>Tóm tắt nội dung vụ án:</p> <p>Trung tâm YD Bắc Kạn (Sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp có thu, tự đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên, trực thuộc HDY tỉnh Bắc Kạn có nhiệm vụ: Khám và điều trị bằng y dược học cổ truyền, phối hợp y dược học cổ truyền với y học hiện đại và các phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc như xoa bóp, bấm huyệt...</p> <p>Trung tâm YD Bắc Kạn (Sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp có thu, tự đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên, trực thuộc HDY tỉnh Bắc Kạn có nhiệm vụ: Khám và điều trị bằng y dược học cổ truyền, phối hợp y dược học cổ truyền với y học hiện đại và các phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc như xoa bóp, bấm huyệt...</p> <p>Từ khoảng cuối năm 2011, do Trung tâm gặp nhiều vấn đề khó khăn nên nguồn thu không đảm bảo chi trả lương cho nhân viên hợp đồng và các chi phí khác để duy trì hoạt động của Trung tâm, tỷ lệ hao hụt thuốc chữa bệnh trong quá trình bảo quản lớn... Do đó, tại một buổi họp giao ban của Trung tâm thì bị cáo Nông Phúc C đã đồng ý cho thực hiện, đồng thời chỉ đạo bộ phận cấp dưới lợi dụng việc ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT với BHXH tỉnh Bắc Kạn để thực hiện hành vi gian dối trong việc lập hồ sơ thanh, quyết toán chi phí khám chữa bệnh BHYT,</p> <p>Căn cứ vào các tài liệu đã thu thập được, xác định trong năm 2012 Trung tâm đã lập tổng số 1.881 hồ sơ khám bệnh, chữa bệnh đề nghị thanh, quyết toán tiền BHYT, trong đó có 459 hồ sơ lập đúng (Không phát hiện sai phạm), 452 hồ sơ kê tăng số lượng thuốc, 413 hồ sơ kê thêm loại thuốc, 557 hồ sơ lập không và đã được BHXH tỉnh Bắc Kạn thanh toán với tổng số tiền 455.207.753đ.</p> <p>Tại Kết luận giám định ngày 25/12/2019 của Giám định viên Sở Tài chính tỉnh Bắc Kạn, kết luận số tiền mà Trung tâm YD Bắc Kạn đã thanh, quyết toán không đúng thực tế với BHXH tỉnh Bắc Kạn như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kê tăng số lượng thuốc (452 hồ sơ): Số tiền quyết toán sai phạm là 30.676.685đ. - Kê thêm loại thuốc (413 hồ sơ): Số tiền quyết toán sai phạm là 74.749.836đ . - Hồ sơ bệnh án lập không (557 hồ sơ): Số tiền quyết toán sai phạm là 134.950.757đ. - Hồ sơ lập đúng (Không gây thiệt hại): 459 hồ sơ. <p>Tổng số tiền Trung tâm YD Bắc Kạn đã thanh, quyết toán không đúng thực tế với BHXH tỉnh Bắc Kạn trên</p>	<p>=sharing</p>
--	--	--	---	---------------------------------

tổng số 1.422 hồ sơ bệnh án khám bệnh, chữa bệnh sai phạm là 240.377.278đ.

Tòa Sơ thẩm tuyên:

1. Phạt tiền bị cáo Nông Phúc C 50.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.
2. Phạt tiền bị cáo Vũ Thị N 30.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước. Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Vũ Thị N đảm nhiệm chức vụ liên quan đến kế toán, thủ quỹ và công tác tài chính trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Chấp nhận yêu cầu của bị hại và ghi nhận sự thỏa thuận của các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Buộc các bị cáo Nông Phúc C, Vũ Thị N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nông Quốc Đ, bà Huỳnh Thị Phương T1 phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho quỹ khám, chữa bệnh Bảo hiểm y tế do Bảo hiểm xã hội tỉnh Bắc Kạn quản lý với số tiền là 231.540.806 đồng, cụ thể:

- Bị cáo Nông Phúc C chịu trách nhiệm liên đới bồi thường với số tiền là: 100.000.000 đồng.

Ghi nhận bị cáo Nông Phúc C đã tự nguyện nộp để khắc phục hậu quả thiệt hại với số tiền là: 100.000.000 đồng và hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn đang tạm giữ, sẽ tiếp tục tạm giữ để trừ vào số tiền phải thi hành án cho bị cáo Nông Phúc C.

- Bị cáo Vũ Thị N chịu trách nhiệm liên đới bồi thường với số tiền là: 40.000.000 đồng

Ghi nhận bị cáo Vũ Thị N đã tự nguyện nộp để khắc phục hậu quả thiệt hại với số tiền là: 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) và hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn đang tạm giữ, sẽ tiếp tục tạm giữ để trừ vào số tiền phải thi hành án cho bị cáo Vũ Thị N.

- Ông Nông Quốc Đ chịu trách nhiệm liên đới bồi thường với số tiền là: 70.000.000 đồng.

Ghi nhận ông Nông Quốc Đ đã tự nguyện nộp để khắc phục hậu quả thiệt hại với số tiền là: 70.000.000 đồng và hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn đang tạm giữ, sẽ tiếp tục tạm giữ để trừ vào số tiền phải thi hành án cho ông Nông Quốc Đ.

- Bà Huỳnh Thị Phương T1 chịu trách nhiệm liên đới bồi thường với số tiền là: 21.540.806 đồng.

			<p>Ghi nhận bà Huỳnh Thị Phương T1 đã tự nguyện nộp để khắc phục hậu quả thiệt hại với số tiền là: 21.540.806 đồng và hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn đang tạm giữ, sẽ tiếp tục tạm giữ để trừ vào số tiền phải thi hành án cho bà Huỳnh Thị Phương T1.</p> <p>Cơ sở pháp lý:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017: điểm d khoản 2 Điều 215; Điều 35; điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 542. Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Điều 48, Điều 106, Điều 1363. Bộ luật Dân sự 2015: Điều 584, Điều 585, Điều 586, 587, 589 và Điều 5974. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.5. Luật Thi hành án dân sự: Điều 2, 6, 7, 7, 9, 30	
--	--	--	---	--